

Số: 56/KSCK-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ CƠ KHÍ**

Ngày: 10-06-2019

Số: 13640

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ CƠ KHÍ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 37/2013/QH13 do Quốc hội khoá 13 nước Cộng hoà xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 6 năm 2013;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Cơ khí thông qua ngày 26/5/2015;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Cơ khí ngày 08/6/2019.

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018; kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019

- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018:

+ Tổng doanh thu, thu nhập	: 106.033.111.311 đ
+ Tổng chi phí	: 102.275.502.595 đ
+ Tổng lợi nhuận trước thuế	: 3.757.608.716 đ
+ Thuế thu nhập DN	: 1.603.992.807 đ
+ Lợi nhuận sau thuế TNDN	: 2.153.615.909 đ
+ Thực hiện đầu tư năm 2018	: tổng giá trị các công trình đã thi công 1.500.000.000 đ

- Kế hoạch năm 2019:

+ Tổng doanh thu	: 155.000.000.000 đ
+ Lợi nhuận trước thuế	: 5.000.000.000 đ
+ Kế hoạch đầu tư	: 6.530.000.000 đ

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Tổng tài sản	: 100.608.743.618 đ
- Tổng nguồn vốn	: 100.608.743.618 đ
- Tổng doanh thu, thu nhập	: 106.033.111.311 đ
- Tổng chi phí	: 102.275.502.595 đ
- Tổng lợi nhuận trước thuế	: 3.757.608.716 đ
- Thuế thu nhập DN	: 1.603.992.807 đ
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	: 2.153.615.909 đ

3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2018

Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2018 về các mặt: công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Ban điều hành Công ty, về thực hiện kế hoạch kinh doanh, về thẩm định báo cáo tài chính, công tác quản lý tài chính, thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.

4. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019

Đại hội uỷ quyền cho Ban Kiểm soát Công ty chủ động lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam. Trụ sở tại: Ngõ 235 Nguyễn Trãi - Phường Thanh Xuân Trung - Quận Thanh Xuân, Hà Nội

- Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính và Kiểm toán Nam Việt (AASCN). Trụ sở tại: 29 – Hoàng Sa – Phường ĐaKao – Quận 1 – TP Hồ Chí Minh

- Công ty TNHH Kiểm toán TTP. Trụ sở tại: Tầng 12 Tòa Nhà Tháp Tây Hancorp Plaza - Số 72- Trần Đăng Ninh – Phường Dịch Vọng – Quận Cầu Giấy - Hà Nội

5. Thông qua dự kiến phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018; kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019.

5.1. Thông qua dự kiến phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018

- Lợi nhuận hiện có tại 31/12/2018: 1.655.307.909 đồng

- Chi trả cổ tức năm 2018 (3% bằng tiền mặt theo danh sách chốt tại ngày hưởng quyền) với tổng số tiền chi trả là: 1.022.958.000 đồng

- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%): 82.765.395 đồng

- Số lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển sang năm 2019: 549.584.514 đồng

Trong đó, cổ tức năm 2018 được trả bằng tiền mặt là 3% trên vốn điều lệ, với tổng số tiền là 1.022.958.000 đồng; chi trả trước ngày 31/8/2019 cho toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng 30/07/2019.

5.2. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2019

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019

+ Lợi nhuận kế toán trước thuế 2019 : 5.000.000.000 đồng

+ Thuế TNDN : 1.000.000.000 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế 2019 : 4.000.000.000 đồng

+ LN lũy kế năm trước chuyển sang : 549.584.514 đồng

+ Cộng lợi nhuận lũy kế : 4.549.584.514 đồng

- Kế hoạch phân phối 2019

- Chi trả cổ tức năm 2019 (7%) : 2.386.902.000 đồng

- Trích quỹ đầu tư phát triển (10%) : 454.958.451 đồng

- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%): 227.479.226 đồng

- Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau : 1.480.244.837 đồng



6. Thông qua quyết toán phụ cấp Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát; lương của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc năm 2018 và dự kiến mức chi trả năm 2019

- Mức chi trả phụ cấp năm 2018 và kế hoạch năm 2019 cho các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát như sau:

+ Kế hoạch năm 2018 : 205.800.000 đ

+ Chi trả năm 2018 : 205.800.000 đ

+ Kế hoạch năm 2019 : 205.800.000 đ

- Lương của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty:

+ Kế hoạch năm 2018 : 336.000.000 đ

+ Mức chi trả năm 2018 : 302.400.000 đ

+ Kế hoạch năm 2019 : 336.000.000 đ

Hàng tháng, tạm thời thanh toán 80% tiền lương, số còn lại HĐQT căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm để chi trả.

7. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT tiếp tục kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty

Nghị quyết đã được đọc toàn văn tại Đại hội vào hồi 11 giờ ngày 08 tháng 6 năm 2019 với 2.956.001 cổ phần biểu quyết/ 2.9516.0 cổ phần có mặt, tỷ lệ tán thành bằng 100%.

THƯ KÝ



Hoàng Thị Quỳnh Giang

CHỦ TOA ĐẠI HỘI

Chủ tịch HĐQT



Tang Nguyên Ngọc



Số: 55/KSCK-ĐHCD

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2019

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ CƠ KHÍ**

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Khoáng sản và Cơ khí được tiến hành từ hồi 8 giờ 45 phút đến 11 giờ ngày 08 tháng 6 năm 2019 tại Hội trường Khách sạn ATS – 33B Phạm Ngũ Lão – Hoàn Kiếm – Hà Nội.

A. THÀNH PHẦN

- Tổng số cổ đông đăng ký dự họp: 210/235 cổ đông (chốt ngày 03/05/2019). Đại diện cho 3.409.860 cổ phần, bằng 100% cổ phần hiện hữu.

- Tổng số cổ đông dự Đại hội: 35 cổ đông, đại diện cho 2.956.001 cổ phần, bằng 86,69% cổ phần đăng ký dự họp và bằng 86,69% số cổ phần toàn Công ty.

B. CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

I- Ông Lê Chi Lăng, thay mặt Ban tổ chức tuyên bố khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

II. Ông Lê Chi Lăng thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Chương trình Đại hội, Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội:

1. Đoàn chủ tịch gồm:

- Ông Tăng Nguyên Ngọc - Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc Công ty, chủ tọa.

- Bà Nguyễn Thị Mai - Ủy viên HĐQT Công ty.

Biểu quyết tán thành: 2.956.001 cổ phần biểu quyết/ 2.956.001 cổ phần có mặt. Tỷ lệ tán thành đạt 100%.

Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần.

2. Thông qua thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội:

Biểu quyết tán thành: 2.956.001 cổ phần biểu quyết/ 2.956.001 cổ phần có mặt. Tỷ lệ tán thành đạt 100%.

Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần.

3. Chương trình Đại hội gồm:

1- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2018; kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019.

2- Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã kiểm toán.

- 3- Báo cáo của Ban Kiểm soát.
- 4- Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019.
- 5- Thông qua Tờ trình về việc dự kiến phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018 và kế hoạch năm 2019.
- 6- Thông qua Tờ trình quyết toán phụ cấp HĐQT, Ban kiểm soát; lương của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc năm 2018 và dự kiến mức chi trả năm 2019.
- 7- Thông qua tờ trình về việc Chủ tịch HĐQT tiếp tục kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc.
- 8- Thông qua Biên bản Đại hội.
- 9- Thông qua Nghị quyết Đại hội.
- 10- Tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biểu quyết tán thành: 2.956.001 cổ phần biểu quyết/ 2.956.001 cổ phần có mặt. Tỷ lệ tán thành đạt 100%.

Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần.

III- Ông Tăng Nguyên Ngọc-Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc thông qua danh sách Ban thư ký, Ban kiểm tra thông tin Đại hội và Ban kiểm phiếu

+ Ban Thư ký Đại hội:

1. Ông Vũ Trường Sơn
2. Bà Hoàng Thị Quỳnh Giang

+ Ban kiểm tra thông tin Đại hội và Ban kiểm phiếu:

1. Ông Hoàng Mạnh Cường - Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Công Phong - Ủy viên
3. Bà Ngô Thị Thanh Nhàn - Ủy viên

Biểu quyết tán thành: 2.956.001 cổ phần biểu quyết/ 2.956.001 cổ phần có mặt. Tỷ lệ tán thành đạt 100%.

Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần.

IV. Ông Hoàng Mạnh Cường báo cáo kết quả kiểm tra thông tin Đại hội: có 35/210 cổ đông có mặt, đại diện cho 2.956.001 cổ phần; bằng 86,69% số cổ phần đăng ký dự họp và bằng 86,69% tổng số cổ phần toàn Công ty.

V- Ông Tăng Nguyên Ngọc - Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc Công ty tiến hành điều khiển Đại hội

1. Ông Tăng Nguyên Ngọc - Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc Công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019.

1.1- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

- **Tổng doanh thu:** 100.608.700.000 đồng, bằng 66,66% kế hoạch năm.

- **Các sản phẩm sản xuất:**

+ Sản phẩm Feromangan, Silicomangan: 4.400 tấn; bằng 110% kế hoạch năm.

- Sản phẩm điôxit mangan: sản phẩm bột điôxit mangan 1.310 tấn, bằng 53,5% kế hoạch năm; tinh quặng mangan các loại là: 1.500 tấn; bằng 300% kế hoạch năm.

+ Sản xuất, gia công cơ khí: 650.000.000 đ; bằng 13,5% kế hoạch năm.

- **Lợi nhuận trước thuế: 3.757.600.000.000 đ.**

- **Báo cáo công tác đầu tư XDCB năm 2018:**

Thực hiện chủ trương của HĐQT Công ty từ năm 2017 về việc chuyển Xưởng Chế biến Khoáng sản MIMECO Yên Viên lên Nhà máy Hợp kim sắt và hoàn thiện các công tác phụ trợ tại Nhà máy Hợp kim sắt, xây dựng hệ thống bãi chứa liệu, hoàn thiện lại quy hoạch Nhà máy Hợp kim sắt và trình Ban quản lý khu công nghiệp Long Bình An phê duyệt.

Năm 2018, tiếp tục thực hiện công tác đầu tư XDCB dở dang năm 2017 tại Nhà máy Hợp kim sắt, hoàn thiện việc chuyển Xưởng Yên Viên lên Nhà máy Hợp kim sắt. Tổng chi phí đầu tư là: 1,5 tỷ đồng.

1.2. Mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2019

- *Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu*

sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH
I	Tổng doanh thu	đồng	155.000.000.000
	<i>Doanh thu SXCN</i>	đồng	<i>150.000.000.000</i>
-	Sản phẩm tại NM Hợp kim sắt	đồng	131.925.000.0000
-	Sản phẩm tại Xưởng Yên Viên	đồng	16.980.000.000
-	Sản phẩm tại Chi nhánh NM Cơ khí 2	đồng	1.095.0000.000
	<i>Doanh thu thương mại</i>	đồng	<i>5.000.000.000</i>
II	Sản phẩm SX chủ yếu		
1	Feromangan các loại	Tấn	4.500
2	Tinh quặng Mangan các loại	Tấn	1.500
3	Bột điôxit Mangan các loại	Tấn	3.240
4	Sản xuất, gia công hàng cơ khí, chế tạo thiết bị (quy đổi)	Tấn	50
III	Lợi nhuận trước thuế	đồng	5.000.000.000

- Công tác đầu tư XD CB

+ Cải tạo, nâng cấp máy biến áp lò (tăng công suất Nhà máy lên 30%): dự toán chi phí khoảng 5,5-6 tỷ đồng.

+ Đầu tư 01 máy xúc lật; gầu 1,8m³: 780.000.000 đ

+ Đầu tư 01 xe nâng bốc hàng: 250.000.000 đ

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua báo cáo tổng kết tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 và kế hoạch năm 2019, cụ thể như sau:

Biểu quyết tán thành: 2.956.001 cổ phần biểu quyết/ 2.956.001 cổ phần có mặt. Tỷ lệ tán thành đạt 100%.

Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần.

2. Bà Trần Thị Liên An – Kế toán trưởng Công ty trình bày báo cáo tài chính năm 2018

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Cơ khí được kiểm toán bởi Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt dựa trên những chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định về kế toán có liên quan. Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo:

2.1- Tài sản, nguồn vốn:

- Tổng tài sản	: 100.608.743.618 đ
+ Tài sản ngắn hạn	: 71.549.604.169 đ
+ Tài sản dài hạn	: 29.059.139.449 đ
- Tổng nguồn vốn	: 100.608.743.618 đ
+ Nguồn vốn nợ phải trả	: 64.854.835.709 đ
+ Vốn chủ sở hữu	: 35.753.907.909 đ

2.2- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

- Tổng doanh thu, thu nhập	: 106.033.111.311 đ
- Tổng chi phí	: 102.275.502.595 đ
- Tổng lợi nhuận trước thuế	: 3.757.608.716 đ
- Thuế thu nhập DN	: 1.603.992.807 đ
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	: 2.153.615.909 đ

Biểu quyết tán thành: 2.956.001 cổ phần biểu quyết/ 2.956.001 cổ phần có mặt. Tỷ lệ tán thành đạt 100%.

Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần.

3. Ông Nguyễn Đình Biễn – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018

Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2018 của HĐQT về các mặt: kinh doanh, công tác đầu tư phát triển,

công tác quản lý công nợ và các mặt công tác khác của Công ty; đồng thời báo cáo đã nêu rõ những vấn đề còn tồn tại và lưu ý những vấn đề cần quan tâm chỉ đạo thực hiện trong năm 2019.

Ban kiểm soát đã thẩm định tình hình kinh doanh, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính và báo cáo đánh giá kết quả công tác quản lý, điều hành các mặt hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty trong năm 2018.

Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2018 không đạt các chỉ tiêu theo Nghị quyết số 89/KSCK-ĐHĐCĐ ngày 13/05/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Một số kiến nghị của Ban kiểm soát:

+ Về thực hiện Quy chế quản lý kinh doanh tài chính: Hội đồng quản trị cần có các giải pháp triệt để trong công tác quản lý và thu hồi công nợ, để hạn chế rủi ro tài chính trong khâu bán hàng nhằm giảm thiểu những tiềm ẩn rủi ro trong kinh doanh (trong đó lưu ý số dư nợ của là Công ty Cổ phần Cơ khí và Kết cấu thép Sóc Sơn với số tiền là 948.936.585 đ quá hạn đã lâu).

+ Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành lập phương án cơ cấu lại nguồn vốn để tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh như: Tìm các giải pháp bán hàng hiệu quả để giải quyết bán hàng giảm lượng sản phẩm tồn kho, điều tiết mua nguyên nhiên liệu cung ứng đầu vào phù hợp với từng kỳ sản xuất và kinh doanh của công ty.

+ Hội đồng quản trị cần có kế hoạch cân đối tài chính, điều tiết sản xuất phù hợp, giảm dần các khoản nợ phải trả, nhất là nợ ngân sách và Bảo hiểm xã hội.

Sau khi thảo luận, Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua báo cáo của Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

Biểu quyết tán thành: 2.956.001 cổ phần biểu quyết/ 2.956.001 cổ phần có mặt. Tỷ lệ tán thành đạt 100%.

Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần.

4. Ông Nguyễn Đình Biễn – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019

Ban kiểm soát trình Đại hội uỷ quyền cho Ban Kiểm soát chủ động lựa chọn 1 trong 3 đơn vị sau để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam. Trụ sở tại: Ngõ 235 Nguyễn Trãi - Phường Thanh Xuân Trung - Quận Thanh Xuân, Hà Nội

- Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính và Kiểm toán Nam Việt (AASCN). Trụ sở tại: 29 – Hoàng Sa – Phường ĐaKao – Quận 1 – TP Hồ Chí Minh

- Công ty TNHH Kiểm toán TTP. Trụ sở tại: Tầng 12 Tòa Nhà Tháp Tây Hancorp Plaza - Số 72- Trần Đăng Ninh – Phường Dịch Vọng – Quận Cầu Giấy - Hà Nội

Biểu quyết tán thành: 2.956.001 cổ phần biểu quyết/ 2.956.001 cổ phần có mặt. Tỷ lệ tán thành đạt 100%.

Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần.

5. Bà Trần Thị Liên An - Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty thông qua các Tờ trình: dự kiến phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018 – Kế hoạch chi trả năm 2019

5.1- Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018

Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018 như sau:

- Lợi nhuận hiện có tại 31/12/2018: 1.655.307.909 đồng

Dự kiến phân phối 2018

- Chi trả cổ tức năm 2018 (3% bằng tiền mặt theo danh sách chốt tại ngày hưởng quyền) với tổng số tiền chi trả là: 1.022.958.000 đồng

- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%): 82.765.395 đồng

- Số lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển sang năm 2019: 549.584.514 đồng

Trong đó, cổ tức năm 2018 được trả bằng tiền mặt là 3% trên vốn điều lệ, với tổng số tiền là 1.022.958.000 đồng; chi trả trước ngày 31/8/2019 cho toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng 30/7/2019.

5.2 Kế hoạch chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2019

- Kế hoạch SXKD 2019

+ Lợi nhuận kế toán trước thuế 2019 : 5.000.000.000 đồng

+ Thuế TNDN : 1.000.000.000 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế 2019 : 4.000.000.000 đồng

+ LN lũy kế các năm trước chuyển sang : 549.584.514 đồng

+ Cộng lợi nhuận lũy kế : 4.549.584.514 đồng

- Kế hoạch phân phối 2019

+ Chi trả cổ tức năm 2019 (7%) : 2.386.902.000 đồng

+ Trích quỹ đầu tư phát triển (10%) : 454.958.451 đồng

+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%) : 227.479.226 đồng

+ Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau : 1.480.244.837 đồng

Biểu quyết tán thành: 2.956.001 cổ phần biểu quyết/ 2.956.001 cổ phần có mặt. Tỷ lệ tán thành đạt 100%.

Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần.

6. Bà Nguyễn Thị Mai thông qua tờ trình về việc quyết toán phụ cấp HĐQT, Ban kiểm soát, lương của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc năm 2018 và dự kiến mức chi trả năm 2019.

6.1. Mức phụ cấp của HĐQT và Ban kiểm soát:

- Kế hoạch năm 2018:

+ Chi phụ cấp cho HĐQT : 124.800.000 đ
+ Chi phụ cấp cho Ban kiểm soát : 81.000.000 đ
Tổng cộng : 205.800.000 đ

- Quyết toán năm 2018:

+ Chi phụ cấp cho HĐQT : 124.800.000 đ
+ Chi phụ cấp cho Ban kiểm soát : 81.000.000 đ
Tổng cộng : 205.800.000 đ

- Dự kiến mức chi trả năm 2019

+ Chi phụ cấp cho HĐQT : 124.800.000 đ
+ Chi phụ cấp cho Ban kiểm soát : 81.000.000 đ
Tổng cộng : 205.800.000 đ

6.2. Lương của Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty

- Kế hoạch năm 2018:

+ Tiền lương = 28.000.000 đ/tháng x 12 tháng = 336.000.000 đ

Hàng tháng, tạm thời thanh toán 80% tiền lương, số còn lại Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm để chi trả.

- Thực tế chi lương năm 2018:

+ Tiền lương (80%) = 22.400.000 đ/tháng x 12 tháng = 268.800.000 đ

+ Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, HĐQT thống nhất chi trả 50% của số tiền lương còn lại (20%) theo kế hoạch năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua.

Cụ thể: 5.600.000 đ x 50% = 2.800.000 đ/tháng x 12 tháng = 33.600.000 đ

Tổng tiền lương năm 2018 = 268.800.000 đ + 33.600.000 đ = 302.400.000 đ

- Dự kiến chi năm 2019:

+ Tiền lương = 28.000.000 đ/tháng x 12 tháng = 336.000.000 đ

+ Hàng tháng, tạm thời thanh toán 80% tiền lương, số còn lại HĐQT căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm để chi trả.

Biểu quyết tán thành: 2.956.001 cổ phần biểu quyết/ 2.956.001 cổ phần có mặt. Tỷ lệ tán thành đạt 100%.

Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần.

7. Bà Nguyễn Thị Mai thông qua tờ trình Chủ tịch HĐQT tiếp tục kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc

Biểu quyết tán thành: 2.956.001 cổ phần biểu quyết/ 2.956.001 cổ phần có mặt. Tỷ lệ tán thành đạt 100%.

Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần.

Biên bản đã được đọc toàn văn tại Đại hội. Biên bản là cơ sở để lập Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Cơ khí.

THƯ KÝ



Hoàng Thị Quỳnh Giang

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Chủ tịch



Tang Nguyên Ngọc